

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Bảo, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 148/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị B; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng,

Bị đơn: Anh Bùi Doãn C; nơi cư trú: Thôn I, Đ, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị B và anh Bùi Doãn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị B và anh Bùi Doãn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị B và anh Bùi Doãn C có 03 con chung là Bùi Thị Minh T, sinh ngày 25-02-2020, Bùi Thị Phương A, sinh ngày 04-4-2023 và Bùi Thị Quỳnh A1, sinh ngày 04-4-2023. Khi ly hôn, anh chị thoả thuận: Anh C trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Bùi Thị Minh T, sinh ngày 25-02-2020 và

Bùi Thị Phương A, sinh ngày 04-4-2023, chị B trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Thị Quỳnh A1, sinh ngày 04-4-2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị B và anh Bùi Doãn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Bích N chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị B đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009472 ngày 06-11-2024. Hoàn trả lại chị B 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÂM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (Số 50 quyền số 01 ngày 18-11-2019);
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thương Huyền